

Số:257 /KH-UBND

Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn xã

Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW;

Thực hiện công văn số 2222/VP-VX ngày 05/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Ủy ban nhân dân xã Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh cho phát triển bền vững. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống, di tích lịch sử, lễ hội, bản sắc văn hóa địa phương gắn với phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát triển con người Chí Minh toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thành ủy và UBND thành phố Hải Phòng trong việc xây dựng kế hoạch bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thiết thực và có tính khả thi cao.

- Các nhiệm vụ phải được triển khai trước hết, trên hết, rõ mục tiêu, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, gắn với nguồn lực và điều kiện thực tế của địa phương.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư tham gia phát triển văn hóa.

- Gắn phát triển văn hóa với chuyển đổi số, phát triển du lịch, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian sống.

- Xây dựng con người Chí Minh phát triển toàn diện, mang giá trị văn hóa và chuẩn mực thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, phát triển văn hóa với xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

- Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích trên địa bàn xã; đề nghị công nhận các di tích đã có trong danh mục kiểm kê di tích của Thành phố.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa số, thúc đẩy môi trường văn hóa số, phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030

2.1. Về thiết chế văn hóa

- 100% các thôn có thiết chế văn hóa, sân thể thao; 95% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Đầu tư nâng cấp ít nhất 50% nhà văn hóa thôn theo hướng đa chức năng ứng dụng công nghệ số.

- Bảo đảm vận hành hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở cấp xã, thôn.

2.2. Về giáo dục con người

- Đẩy mạnh giáo dục truyền thống thông qua mô hình "Trường học gắn với di sản".

- Đảm bảo 100% học sinh trong hệ thống giáo dục quốc dân của xã được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

2.3. Về mức độ hưởng thụ văn hóa

Tạo điều kiện để người dân trở thành chủ thể sáng tạo và thụ hưởng. Phần đầu từ 90 - 95% người dân tham gia thường xuyên vào các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao và các lễ hội truyền thống tại địa phương.

2.4. Về bảo tồn và chuyển đổi số

- Thực hiện số hóa 100% dữ liệu về các di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng.
- Xây dựng bản đồ di sản số của xã để phục vụ công tác quản lý và quảng bá du lịch tâm linh, văn hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá.
- 100% thông tin tuyên truyền văn hoá được thực hiện trên hệ thống truyền thanh và nền tảng số. Xây dựng và duy trì Cổng thông tin điện tử xã hoạt động hiệu quả.
- Tăng tối thiểu 50% nội dung tuyên truyền dưới dạng số (video, hình ảnh...) so với hiện nay.

2.5. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống

- 100% các di tích, công trình văn hoá trên địa bàn được rà soát, quản lý.
- 100% các lễ hội truyền thống được tổ chức đúng quy định, an toàn, tiết kiệm và giữ gìn đúng bản sắc văn hoá của địa phương.
- Tổ chức tối thiểu 01- 02 hoạt động/năm nhằm phát huy giá trị văn hoá truyền thống.
- 100% thôn xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước văn hoá; Quy chế thực hiện nếp sống văn minh tổng việc cưới, việc tang và lễ hội.

2.6. Về văn hóa công vụ

100% cán bộ, công chức xã ký cam kết thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp ứng xử. Kết quả thực hiện là căn cứ bắt buộc trong đánh giá, phân loại cán bộ hằng năm.

2.7. Về nguồn lực: Quy hoạch và bảo vệ nghiêm ngặt quỹ đất dành cho các công trình văn hóa. Ngân sách xã hằng năm ưu tiên bố trí khoản kinh phí riêng biệt cho các hoạt động duy tu, bảo tồn và tổ chức sự kiện văn hóa cộng đồng.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Đến năm 2045, văn hóa xã Chí Minh được xác lập là nền tảng tinh thần vững chắc, đóng vai trò chủ đạo trong việc điều tiết sự phát triển bền vững của địa phương. Tầm nhìn tập trung vào 04 định hướng cốt lõi:

- Văn hóa là động lực phát triển kinh tế: Chuyển đổi tư duy quản lý từ văn hóa hình thức sang văn hóa thực tiễn có giá trị kinh tế. Phát triển mạnh mẽ du lịch văn hóa, di sản; biến các di tích lịch sử thành điểm đến du lịch, tạo nguồn thu và việc làm cho Nhân dân.
- Xây dựng hình mẫu "Công dân số" nông thôn: Con người là trung tâm của sự phát triển. Xây dựng thể hệ công dân có tri thức số, có bản lĩnh văn hóa,

biết sử dụng công nghệ để gìn giữ bản sắc và quảng bá sản phẩm địa phương (OCOP) ra thị trường quốc tế.

- Thiết lập hệ sinh thái văn hóa số: Xây dựng một xã hội học tập và giải trí không giới hạn về khoảng cách địa lý. Người dân được tiếp cận các kho tàng văn hóa nhân loại thông qua hạ tầng số đồng bộ của xã.

- Xác lập chuẩn mực đạo đức tự giác: Hình thành nếp sống văn minh, ứng xử nhân văn trở thành bản năng tự nhiên của mỗi thành viên trong cộng đồng. Xây dựng một xã hội trật tự, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của văn hóa

- Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, thành phố, của xã; các văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ban, ngành về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt chi bộ, chi hội, chi đoàn.

- Triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các phong trào thi đua yêu nước gắn với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong cộng đồng

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2822/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng “Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng”, quy ước, hương ước thôn văn hóa, làng văn hóa.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hoá lành mạnh gắn với nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, dòng họ văn hóa, cơ quan văn hóa. Tăng cường giáo dục thể chất và thể thao trường học, đẩy mạnh phát triển thể dục thể thao quần chúng, khuyến khích phát triển mạnh mẽ các câu lạc bộ, phòng tập thể dục thể thao. Duy trì và phát triển mạnh mẽ các phong trào, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong giáo dục đạo đức, lối sống, nhất là đối với thanh thiếu niên.

- Xây dựng mô hình “Xã Chí Minh không ma túy”; tỷ lệ người dân đồng thuận, tham gia mô hình “Gia đình không ma túy” đạt trên 95%. Xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, cách làm hay, sáng tạo về công tác tuyên truyền, vận động, huy động sự ủng hộ của Nhân dân trong phòng chống tệ nạn

xã hội, phấn đấu đến năm 2030, Chí Minh trở thành xã kiểu mẫu về an ninh trật tự, cộng đồng văn minh, an toàn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa, lễ hội, dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

3. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

- Thường xuyên rà soát, kiểm kê, lập hồ sơ quản lý các di tích lịch sử, đình, chùa, lễ hội truyền thống trên địa bàn.

- Quan tâm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, các lễ hội truyền thống gắn với xây dựng không gian văn hoá cộng đồng hiện đại. Phát huy nhân tố tích cực của văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng. Thực hiện tốt công tác quản lý các di tích lịch sử văn hoá; quan tâm huy động nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa để đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích trên địa bàn.

- Tổ chức lễ hội truyền thống đúng quy định, bảo đảm văn minh, an toàn; lan tỏa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong các lễ hội địa phương gắn với quảng bá hình ảnh địa phương.

4. Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở

- Huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa xã, nhà văn hóa các thôn, sân thể thao cộng đồng đảm bảo về quy mô, diện tích, trang thiết bị... phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của địa phương.

- Xây dựng thư viện cộng đồng trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3205/BVHTTDL-VHCSGĐTV ngày 03/6/2026 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế văn hoá, thư viện công cộng và xây dựng đời sống văn hoá cơ sở.

- Quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa hiện có, từng bước đầu tư, xây dựng thiết chế “văn hóa số”, “thư viện số” thân thiện với mọi lứa tuổi.

5. Phát triển văn hóa gắn với chuyển đổi số

- Xây dựng môi trường mạng lành mạnh, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ và người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn hóa địa phương: các di tích, lịch sử, lễ hội truyền thống...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa, trong giám sát và định hướng nội dung văn hóa trực tuyến. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá văn hóa địa phương trên cổng thông tin điện tử và nền tảng số.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sáng tạo văn hóa, sản phẩm truyền thông số về văn hóa, kinh tế văn hóa trên mạng, thương mại điện tử các sản phẩm văn hóa...

6. Phát triển con người và nguồn nhân lực văn hóa

- Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm. Đẩy mạnh giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương trong các trường học, đặt giáo dục đạo đức và văn hóa trong các cơ sở giáo dục lên hàng đầu ngay từ bậc học mầm non

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm văn hóa cơ sở, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên tại các điểm di tích lịch sử đã được các cấp xếp hạng.

- Cụ thể hóa đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách của Nhà nước về văn hóa thông qua việc xây dựng, triển khai thực hiện các tiêu chí, quy định về văn hóa của xã, nhất là các chế độ ưu đãi trong việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và phát huy tài năng văn hóa, nghệ thuật, thể thao, song song với việc triển khai thực hiện các quy định, cơ chế, chính sách đặc thù khác như: giáo dục đào tạo, quốc phòng an ninh, phát triển kinh tế...

- Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao trong cộng đồng, các hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật phản ánh đời sống địa phương; đồng thời khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia vào công tác đào tạo, xây dựng thiết chế văn hóa. Xây dựng thành công Mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa.

- Phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò của các nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng, nhất là trong các ngành nghề truyền thống; đồng thời tạo điều kiện để các nghệ nhân văn hóa trao truyền, góp phần gìn giữ, bảo tồn các sản phẩm văn hóa truyền thống.

7. Huy động nguồn lực cho phát triển văn hóa

- Bố trí ngân sách hợp lý cho hoạt động văn hóa, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao. Phân bổ bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, tài trợ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các hoạt động của cộng đồng thôn, xóm, của các dòng họ... góp phần làm phong phú thêm bức tranh văn hóa của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; định kỳ tháng, cuối năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp, báo cáo UBND xã và thành phố theo quy định; đề xuất, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, phối hợp cùng các phòng, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn xây dựng và triển khai các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” về văn hóa trên địa bàn xã.

2. Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị và nội dung của Kế hoạch, chủ động triển khai và phối hợp, tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo lộ trình đã đề ra; làm tốt công tác tuyên truyền về các chương trình, kế hoạch phát triển văn hóa tại địa phương.

3. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp với các ban, phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, phát động tham gia các phong trào văn hóa trong đoàn viên, hội viên, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Đoàn Thanh niên xã làm nòng cốt tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu số về các di tích, lịch sử, lễ hội truyền thống của xã, xây dựng “văn hóa số”, “thư viện số”, quảng bá văn hóa địa phương trên cổng thông tin điện tử và nền tảng số; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho thanh thiếu niên.

- Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh xã làm nòng cốt tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng gia đình văn hóa, dòng họ văn hóa, thôn văn hóa, làng văn hóa...

4. Các thôn trên địa bàn xã

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, bảo đảm hiệu quả, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân, xây dựng thành công môi trường văn hóa phát triển toàn diện, văn minh, hiện đại.

- Quản lý, khai thác hiệu quả nhà văn hóa, sân thể thao và các thiết chế văn hóa cộng đồng.

Trên cơ sở nội dung kế hoạch và nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ khuyết các giải pháp thực hiện, đồng thời, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo UBND xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn xã. Đề nghị các ban, ngành, đoàn thể và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh đề nghị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để kịp thời hỗ trợ giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (Đề b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã; TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn